

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH THÁI
TRƯỜNG THCS TRỰC ĐẠI

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

*Một số giải pháp giúp học sinh thân thiện,
sẵn sàng tâm sự với giáo viên chủ nhiệm về các vấn đề của mình.*

Lĩnh vực/ cấp học: Công tác chủ nhiệm lớp/ THCS

Tác giả: Bùi Thị Lan

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường THCS Trục Đại

Xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình.

Minh Thái, tháng 3 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

- Hội đồng sáng kiến trường THCS Trục Đại;
- Hội đồng sáng kiến xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình.

I. Thông tin chung

1. Tên tác giả

| TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức vụ | Nơi công tác | Điện thoại | Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến | Chữ ký của tác giả |
|----|-------------|---------------------|-------------------------|---|---|-------------|--|---|
| 1 | Bùi Thị Lan | 20/12/1969 | Đại học Sư phạm Ngữ văn | Giáo viên, Tổ trưởng tổ Khoa học xã hội | Trường THCS Trục Đại, xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình. | 03972 53050 | 100% |  |

Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: "*Một số giải pháp giúp học sinh thân thiện, sẵn sàng tâm sự với giáo viên chủ nhiệm về các vấn đề của mình*".

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác Giáo viên chủ nhiệm lớp.

3. Đơn vị áp dụng:

- Trường THCS Trục Đại - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Xã Minh Thái - Tỉnh Ninh Bình.

- Trường THCS Trục Thái - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Xã Minh Thái - Tỉnh Ninh Bình.

- Trường THCS Hải Phương - xã Hải Hậu - tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Xã Hải Hậu - Tỉnh Ninh Bình.

- Trường THCS Hải Bắc - xã Hải Hậu - tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Xã Hải Hậu - Tỉnh Ninh Bình.

- Trường THCS Hải Anh - xã Hải Anh – tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Xã Hải Anh - Tỉnh Ninh Bình.

4. Phạm vi đề nghị công

nhận: Cơ sở Tỉnh Toàn quốc

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu:

Từ tháng 03 năm 2025 đến tháng 03 năm 2026.

II. Phần mở đầu

1. Lý do chọn, viết sáng kiến

Theo thuyết phát triển tâm lý xã hội (Erik Erikson), Erikson cho rằng học sinh THCS (khoảng 12-15 tuổi) nằm trong giai đoạn "Nhận thức bản thân và bối rối vai trò". Ở giai đoạn này, các em có nhu cầu khao khát được khám phá cái tôi, tìm kiếm vị trí của mình trong các mối quan hệ xã hội. Nếu nhận được sự hỗ trợ đúng đắn, các em sẽ hình thành bản sắc cá nhân vững vàng; ngược lại, các em dễ rơi vào trạng thái lạc lõng, bối rối. Chính vì vậy, sự lắng nghe và thấu hiểu từ giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc định hình nhân cách tích cực cho các em.

Bên cạnh đó, thuyết nhu cầu của Maslow cũng chỉ rõ rằng học sinh lứa tuổi này có nhu cầu rất cao về sự "thuộc về, được yêu thương" và "được tôn trọng". Khi một môi trường lớp học đảm bảo được sự an toàn và thân thiện, nơi mà mỗi học sinh đều cảm thấy tiếng nói của mình có giá trị, các em mới có đủ tự tin để phát triển và sẻ chia.

Xuất phát từ những nền tảng tâm lý học đó, tôi nhận thấy việc xây dựng một sợi dây liên kết bền chặt giữa thầy và trò là nhiệm vụ hàng đầu của người làm công tác chủ nhiệm.

2. Bối cảnh của sáng kiến

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, học sinh ngày nay phải đối mặt với vô vàn áp lực đa diện từ việc học tập, kỳ vọng của gia đình đến những tác động phức tạp từ không gian mạng. Những áp lực này thường dẫn đến các vấn đề tâm lý như căng thẳng, lo âu, thậm chí là trầm cảm. Tuy nhiên, thực tế tại trường học vẫn còn tồn tại một "khoảng cách vô hình" giữa giáo viên và học sinh. Nhiều em chỉ chia sẻ những điều bề nổi khi được hỏi, còn những khúc mắc sâu sắc bên trong thường bị giữ kín. Điều này khiến giáo viên chủ nhiệm khó nắm bắt kịp thời để can thiệp, dẫn đến nguy cơ bùng phát thành các hệ lụy nghiêm trọng như bạo lực học đường hay các hành vi tiêu cực khác.

Với vai trò là một giáo viên chủ nhiệm, tôi hiểu rằng người thầy không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là người cha, người mẹ thứ hai, là người bạn đồng hành tin cậy. Sẽ không có phương pháp giáo dục nào thực sự hiệu quả nếu thiếu đi sự tin tưởng. Khi học sinh cảm thấy an toàn, các em sẽ sẵn sàng mở lòng để nhận được sự định hướng đúng đắn. Chính vì những lý do đó, tôi đã nghiên cứu đề tài:

"Một số giải pháp để học sinh thân thiện, sẵn sàng tâm sự với giáo viên chủ nhiệm về các vấn đề của mình" nhằm xây dựng một môi trường học đường mà ở đó mỗi học sinh đều được quan tâm, tôn trọng và yêu thương.

III. PHẦN NỘI DUNG

1. Mô tả giải pháp đã biết

1.1. Khảo sát thực trạng

Sáng kiến này là thành quả đúc kết từ kinh nghiệm và quan sát thực tế trong suốt 35 năm làm công tác chủ nhiệm tại trường THCS Trục Đại, xã Minh Thái, thuộc một vùng quê của tỉnh Ninh Bình. Qua quá trình trực tiếp đứng lớp, tôi đã tiến hành khảo sát và phân tích kỹ lưỡng thực trạng tại hai lớp 7A và 7B với tổng số 90 học sinh (lớp 7A có 46 em, lớp 7B có 44 em). Kết quả thống kê trước khi áp dụng sáng kiến cho thấy mối quan hệ giữa thầy và trò vẫn còn nhiều rào cản.

+ *Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ thầy - trò trước khi áp dụng sáng kiến:* (Lớp 7A: Rất tốt: 20 em - 43,48%; Tương đối tốt: 15 em - 32,6% Chưa tốt: 11 em - 23,92%. Lớp 7B: Rất tốt: 20 em - 45,45%; Tương đối tốt: 10 em - 22,75%; Chưa tốt: 14 em - 31,8%)

+ *Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ trò – trò trước khi áp dụng sáng kiến:* (Lớp 7A: Rất tốt: 5 em - 10,9%; Tương đối tốt: 15 em - 32,6%; Chưa tốt: 16 em - 34,8%. Rất xấu: 10 em - 21,7%. Lớp 7B: Rất tốt: 0 em - 0%; Tương đối tốt: 10 em - 22,75; Chưa tốt: 13 em - 29,54. Rất xấu: 20 em - 45,45%).

1.2. Phân tích nguyên nhân

Nguyên nhân 1: Khoảng cách thế hệ và sự thay đổi trong cách thức giao tiếp:

Học sinh ngày nay tiếp cận thông tin và giao tiếp chủ yếu qua mạng xã hội, các nền tảng trực tuyến. Các em quen với việc bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ bằng tin nhắn, biểu tượng cảm xúc hơn là đối thoại trực tiếp. Tuy nhiên, phần lớn giáo viên chủ nhiệm vẫn áp dụng phương pháp truyền thống, chủ yếu là trò chuyện mặt đối mặt hoặc qua việc trao đổi điện thoại hoặc gặp gỡ trực tiếp với cha mẹ học sinh.

Nguyên nhân 2: Áp lực học đường và sự thiếu hụt kỹ năng giải quyết vấn đề:

Chương trình học nặng, kỳ vọng cao từ gia đình và xã hội đã tạo ra áp lực rất lớn lên học sinh. Nhiều em gặp phải các vấn đề về tâm lý học đường như lo âu, stress, suy giảm động lực học tập. Nhưng đa số các em lại chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng để tự giải quyết các vấn đề đó.

Nguyên nhân 3: Những vấn đề nghiêm trọng nảy sinh từ sự im lặng:

Im lặng là nguyên nhân quan trọng trong việc học sinh không có tiếng nói chung với bạn bè và thầy cô làm nảy sinh nhiều điều đáng tiếc. Có học sinh bị bạn bè cô lập, bắt nạt nhưng không dám chia sẻ với giáo viên vì sợ bị trả thù hoặc sợ

thầy cô không tin tưởng. Có học sinh gặp khó khăn trong chuyện gia đình, học tập sa sút, nhưng vì không được thầy cô nắm bắt kịp thời do các em giữ im lặng.

1.3. Phân tích hậu quả

Khoảng cách thế hệ và sự thay đổi trong cách thức giao tiếp đã tạo ra một khoảng cách, khiến học sinh cảm thấy khó khăn, ngại ngùng khi muốn chia sẻ một vấn đề cá nhân nào đó với thầy cô giáo.

Áp lực học đường và sự thiếu hụt kỹ năng giải quyết vấn đề làm cho học sinh thay vì tìm đến giáo viên để được tư vấn, các em lại có xu hướng tự giữ kín, tâm sự với bạn bè đồng trang lứa hoặc giải tỏa bằng các hành động bốc đồng, tiêu cực.

Sự im lặng đã tạo cơ hội cho các em đã có những suy nghĩ và hành động tiêu cực và chỉ được phát hiện khi đã trở nên nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý, sức khỏe và kết quả học tập của các em.

2. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.

2.1. Mô tả nội dung các giải pháp mới

Từ thực tế trên, tôi xác định giáo viên chủ nhiệm cần chủ động thu hẹp khoảng cách thay vì chờ đợi học sinh đến với mình. Tôi đã cụ thể hóa thành bốn giải pháp trọng tâm:

Giải pháp 1: Xây dựng hình ảnh giáo viên chủ nhiệm là một người bạn, người đồng hành đáng tin cậy

- *Nội dung, mục đích của giải pháp:* Mục đích của giải pháp này là thay đổi thái độ tiếp cận, giúp học sinh xóa bỏ rào cản tâm lý để cảm thấy dễ gần và an tâm.

- *Cách thức thực hiện:* Tôi thực hiện việc thay đổi thái độ tiếp cận ngay từ những lời chào hỏi ấm áp trong 15 phút đầu buổi học, giờ sinh hoạt lớp hoặc khi tình cờ gặp các em ở hành lang, sân trường. Tôi cũng thường xuyên kể về những câu chuyện tuổi thơ, những kỷ niệm nghịch ngợm hay những lúc bị điểm kém của chính mình để tạo sự đồng cảm, giúp các em thấy rằng cô giáo cũng từng là một đứa trẻ và dễ dàng thấu hiểu lỗi lầm của các em hơn. Đặc biệt, tôi luôn hạn chế việc phán xét, thay vào đó là đặt những câu hỏi gợi mở như: "Chào con, hôm nay con thế nào?"; "Con có chuyện gì vui muốn kể cho cô không?"; "Con có thể kể rõ hơn cho cô nghe không?" để khích lệ các em bộc bạch những vấn đề của cá nhân.

Giải pháp 2: Thiết lập kênh giao tiếp mở và linh hoạt

- *Nội dung, mục đích của giải pháp:* Tạo ra nhiều con đường để học sinh có thể chia sẻ, tâm sự mà không cảm thấy bị gò bó, ngại ngùng. Các kênh giao tiếp này cần đảm bảo tính bảo mật và sự riêng tư tuyệt đối.

- *Cách thức thực hiện:*

Để phù hợp với tâm lý nhút nhát của một bộ phận học sinh, tôi đã thiết lập các kênh liên lạc cá nhân qua Zalo, Messenger và Email chỉ dành riêng cho việc lắng

nghe tâm sự. Bên cạnh đó, tôi xây dựng "Hộp thư tâm sự" được trang trí đẹp mắt đặt tại góc kín của lớp để các em có thể gửi gắm những bí mật hay ý kiến mà không dám nói trực tiếp. Tôi cũng đổi mới giờ sinh hoạt lớp truyền thống thành các buổi "5 phút tâm sự" hoặc "Giờ chia sẻ cuối tuần", tạo không gian để các em nói lời cảm ơn bạn bè hoặc bày tỏ những nỗi buồn cá nhân trong một bầu không khí thoải mái, không áp lực. Ví dụ: "Em muốn nói lời cảm ơn bạn Ngọc Anh vì đã giúp đỡ em trong tuần qua." hoặc "Em cảm thấy hơi buồn vì chưa hòa đồng được với các bạn." ...

Giải pháp 3: Tăng cường hoạt động trải nghiệm, gắn kết tập thể

- *Nội dung, mục đích của giải pháp:* Giải pháp này thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể, giáo viên chủ nhiệm và học sinh có cơ hội tương tác, hiểu nhau hơn ngoài khuôn khổ lớp học.

- *Cách thức thực hiện:*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Hội đồng đội tổ chức các buổi dã ngoại, là thành viên cùng chơi, cùng trò chuyện vui buồn với học sinh giúp giáo viên chủ nhiệm và học sinh xóa bỏ khoảng cách và tạo ra những kỷ niệm đáng nhớ trong cuộc đời của các em. Một hoạt động tiêu biểu là tôi đã tổ chức buổi giao lưu với nhà thơ địa phương – ông Phạm Thượng Hiền – để các em được lắng nghe về ý nghĩa bài thơ “Bên sông Ninh nhớ mẹ” đã được Đỗ Kim Yến phổ nhạc năm 2016, ca sỹ Anh Thơ trình bày bài hát. Qua những buổi như thế, tình cảm cô trò và lòng yêu quê hương được bồi đắp tự nhiên. Đồng thời, tôi cùng Ban giáo dục đạo đức của nhà trường, tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tư vấn tâm lý học đường trong nhà trường; tham gia các câu lạc bộ (CLB) sở thích của học sinh: giáo viên chủ nhiệm có thể tham gia vào các hoạt động của một số CLB mà học sinh yêu thích (ví dụ: CLB Thể dục thể thao như cờ vua, CLB đọc sách,...); cùng học sinh thực hiện các dự án nhỏ như trang trí lớp học theo chủ đề Tết, xây dựng góc thư viện kỹ năng sống, tạo môi trường học tập tích cực và cởi mở.

Bằng việc thực hiện giải pháp 3, tôi đã xây dựng một môi trường học tập tích cực, giáo viên chủ nhiệm đã tạo được điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện các kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, kỹ năng chia sẻ những vấn đề của chính mình.

Giải pháp 4: Kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu

- *Nội dung, mục đích của giải pháp:* Giáo viên chủ nhiệm cần trang bị và rèn luyện kỹ năng lắng nghe chủ động, đặt mình vào vị trí của học sinh để thấu hiểu.

- *Cách thức thực hiện:*

Đây là giải pháp yêu cầu giáo viên phải rèn luyện sự kiên nhẫn và đặt mình vào vị trí của học sinh. Thế nên, khi các em muốn chia sẻ, tôi sẵn sàng gác lại mọi việc, dành sự chú ý tuyệt đối và sử dụng ngôn ngữ cơ thể như gật đầu, mỉm cười để thể hiện sự tôn trọng. Một ví dụ thực tế tại lớp tôi chủ nhiệm là em Phạm Thị Thuý Hằng, một học sinh từng có biểu hiện vi phạm nề nếp đã được quy định của trường, lớp: đi học muộn và ăn mặc không chỉnh chu, lười làm bài tập, ngủ gật.... Sau khi tôi chủ động mời em gặp riêng, nói chuyện nhẹ nhàng, lắng nghe về hoàn cảnh khó khăn của gia đình em mà không hề trách móc, em đã cảm thấy được an ủi và thay

đổi hoàn toàn. Hiện nay, em đã trở thành Lớp phó học tập gương mẫu của lớp 7A. Điều này khẳng định rằng sự thấu hiểu là "chìa khóa" vạn năng trong giáo dục. Các em sẽ cảm nhận được giáo viên chủ nhiệm đang thể hiện sự tôn trọng và sự quan tâm sâu sắc đến mình. Và khi đó các em sẽ dễ mở lời hơn.

Có thể nói, việc đa dạng hóa các giải pháp đã giúp giáo viên có cái nhìn toàn diện hơn về năng lực của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh thể hiện bản thân một cách đa dạng, thúc đẩy quá trình tự hoàn thiện của học sinh. Từ đó, tăng cường sự tương tác giữa giáo viên và học sinh, tạo ra môi trường học tập tích cực, chủ động, các em tự tin, sẵn sàng tâm sự, chia sẻ những vấn đề của mình với giáo viên chủ nhiệm – người mẹ thứ hai của các em nơi trường lớp, học sinh tin tưởng, tự tin, thân thiện, sẵn sàng bày tỏ tình cảm, chia sẻ vấn đề của mình với bản thân tôi trong thời gian qua.

Kết quả và ưu điểm của các giải pháp:

Sau khi áp dụng sáng kiến, tôi đã tiến hành so sánh số liệu khảo sát và nhận thấy những chuyển biến vô cùng tích cực. Môi quan hệ thầy - trò không còn sự ngăn cách, học sinh tự tin hơn và sẵn sàng tìm đến giáo viên để nhận sự tư vấn. Kết quả cụ thể:

+ *Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ thầy – trò sau khi áp dụng sáng kiến:* (Lớp 7A: Rất tốt: 41 em - 89,1%; Tương đối tốt: 5 em - 10,9%. Lớp 7B: Rất tốt: 36 em - 83,7%; Tương đối tốt: 5 em - 11,6%; Chưa tốt: 2 em - 4,7%)

+ *Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ trò – trò sau khi áp dụng sáng kiến:* (Lớp 7A: Rất tốt: 25 em; Khá tốt: 15 em; Chưa tốt: 6 em. Lớp 7B: Rất tốt: 20 em; Khá tốt: 13 em; Chưa tốt: 10 em).

*** Ưu điểm của các giải pháp đã thực hiện:**

- Đối với học sinh: Học sinh cảm thấy được tôn trọng, tin tưởng và có chỗ dựa tinh thần. Số lượng học sinh tìm đến giáo viên chủ nhiệm để tâm sự, chia sẻ tăng lên đáng kể. Các em cũng tự tin hơn, đoàn kết hơn.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm: Nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng và những khó khăn của học sinh một cách kịp thời, từ đó có những biện pháp hỗ trợ phù hợp. Công tác chủ nhiệm trở nên hiệu quả và nhẹ nhàng hơn.

- Đối với nhà trường: Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao. Môi trường học đường trở nên thân thiện, tích cực.

2.2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Sáng kiến đã đưa ra những cách tiếp cận mới, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi THCS trong bối cảnh hiện nay, đã kết hợp linh hoạt giữa phương pháp giáo dục truyền thống với các kênh giao tiếp hiện đại, xây dựng hệ thống giải pháp đồng bộ từ tâm lý đến hành động thực tiễn. Nó chuyển đổi vai trò của giáo viên chủ nhiệm

từ người quản lý cứng nhắc sang người tư vấn tâm lý đáng tin cậy. Việc lồng ghép giáo dục cảm xúc và kỹ năng sống thông qua các trải nghiệm thực tế như giao lưu thơ văn địa phương là một hướng đi mới mẻ, hiệu quả.

2.3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

Sáng kiến đã được thể nghiệm, áp dụng tại nhiều đơn vị trường học tại các xã trong tỉnh Ninh Bình. Khi áp dụng tại các trường THCS, sáng kiến đều được đánh giá có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng và có thể triển khai rộng rãi trong các nhà trường, đặc biệt là cấp THCS – nơi học sinh đang trong giai đoạn hình thành và phát triển nhân cách.

2.4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

- **Hiệu quả về mặt khoa học:** Sáng kiến được xây dựng trên cơ sở vận dụng các nguyên lí của tâm lý học lứa tuổi và khoa học giáo dục, đặc biệt là đặc điểm tâm sinh lý học sinh THCS – giai đoạn các em có nhu cầu được chia sẻ, được tôn trọng nhưng còn e ngại, thiếu kỹ năng giao tiếp. Sáng kiến bổ sung kinh nghiệm thực tiễn quý báu cho công tác tư vấn tâm lý học đường, làm rõ mối quan hệ tương tác hai chiều dân chủ giữa thầy và trò.

- **Hiệu quả về mặt kinh tế:** Sáng kiến tạo ra những lợi ích kinh tế gián tiếp thông qua việc đầu tư vào con người, giúp giảm thiểu các chi phí xã hội phát sinh từ những hệ lụy tiêu cực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tương lai.

- Hiệu quả về mặt xã hội:

+ *Đối với học sinh:* Giúp các em phát triển nhân cách một cách lành mạnh, hạn chế các vấn đề tâm lý như trầm cảm, lo âu, rối loạn hành vi, giúp các em biết thấu cảm, yêu thương và có khả năng thích ứng tốt hơn với những biến động của cuộc sống.

+ *Đối với nhà trường và cộng đồng:* Sáng kiến góp phần xây dựng môi trường học đường tích cực góp phần tạo nên một tập thể lớp đoàn kết, thân thiện, không có bạo lực học đường hay sự cô lập, giảm thiểu gánh nặng xã hội, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, tạo được niềm tin cho phụ huynh và cộng đồng, từ đó nâng cao uy tín và thương hiệu của nhà trường.

- **Các hiệu quả khác:** Sáng kiến đã góp phần thực hiện có hiệu quả, đem lại nhiều chuyển biến tích cực, nâng cao năng lực quản lý lớp của giáo viên chủ nhiệm trong nhà trường.

IV. Phần kết luận

Sáng kiến có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng niềm tin - yếu tố then chốt của giáo dục. Qua quá trình thực hiện, bài học kinh nghiệm quý báu nhất là sự kiên nhẫn và chân thành. Giáo viên cần đa dạng hóa hình thức giao tiếp, kết hợp chặt chẽ với gia đình và luôn tự bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý để hỗ trợ học sinh một cách tốt nhất.

*** Kiến nghị:**

- Đối với nhà trường: Tạo điều kiện về thời gian và các nguồn lực tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh. Tổ chức các buổi tập huấn về kỹ năng tư vấn tâm lý, kỹ năng lắng nghe cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

- Đối với giáo viên: Mỗi giáo viên chủ nhiệm cần chủ động đổi mới phương pháp, dành thời gian lắng nghe và thấu hiểu học sinh. Xem công tác chủ nhiệm không chỉ là nhiệm vụ mà còn là sứ mệnh cao cả của người thầy.

*** Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền:**

Tôi xin cam đoan mọi thông tin trong đơn là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

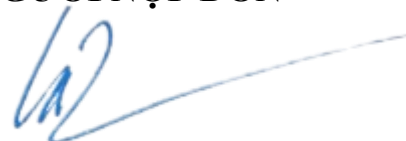
Minh Thái, ngày 09 tháng 03 năm 2026

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/
ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**



Đỗ Thị Châm

NGƯỜI NỘP ĐƠN



Bùi Thị Lan

PHỤ LỤC 1**1. Khảo sát thực trạng**

Bảng 1. Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ thầy – trò trong nhà trường, ngoài xã hội:

| Nội dung | Lớp 7A | | Lớp 7B | |
|---------------|--------|---------|--------|---------|
| | Số hs | Tỷ lệ % | Số hs | Tỷ lệ % |
| Rất tốt | 20 | 43,48 | 20 | 45,45 |
| Tương đối tốt | 15 | 32,6 | 10 | 22,75 |
| Chưa tốt | 11 | 23,92 | 14 | 31,8 |
| Tổng số | 46 | 100 | 43 | 100 |

Bảng 2. Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ trò – trò trong nhà trường, ngoài xã hội:

| Nội dung | Lớp 7A | | Lớp 7B | |
|----------|--------|---------|--------|---------|
| | Số hs | Tỷ lệ % | Số hs | Tỷ lệ % |
| Rất tốt | 5 | 10,9 | 0 | 0,0 |
| Khá tốt | 15 | 32,6 | 10 | 23,3 |
| Chưa tốt | 16 | 34,8 | 13 | 30,2 |
| Rất xấu | 10 | 21,7 | 20 | 46,5 |
| Tổng số | 46 | 100 | 43 | 100 |

2. Kết quả của các giải pháp:

Bảng 3. Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ thầy – trò trong nhà trường, ngoài xã hội sau khi áp dụng sáng kiến:

| Nội dung | Lớp 7A | Lớp 7B |
|----------|--------|--------|
|----------|--------|--------|

| | Số hs | Tỷ lệ % | Số hs | Tỷ lệ % |
|---------------|-------|---------|-------|---------|
| Rất tốt | 41 | 89,1 | 36 | 83,7 |
| Tương đối tốt | 5 | 10,9 | 5 | 11,6 |
| Chưa tốt | 0 | 0 | 2 | 4,7 |
| Tổng số | 46 | 100 | 43 | 100 |

Bảng 4. Kết quả khảo sát nhận thức của học sinh về mối quan hệ trò - trò trong nhà trường, ngoài xã hội sau khi áp dụng sáng kiến:

| Nội dung | Lớp 7A | | Lớp 7B | |
|----------|--------|---------|--------|---------|
| | Số hs | Tỷ lệ % | Số hs | Tỷ lệ % |
| Rất tốt | 25 | 10,9 | 20 | 46,5 |
| Khá tốt | 15 | 32,6 | 13 | 23,3 |
| Chưa tốt | 06 | 34,8 | 10 | 30,2 |
| Rất xấu | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tổng số | 46 | 100 | 43 | 100 |

PHỤ LỤC 2

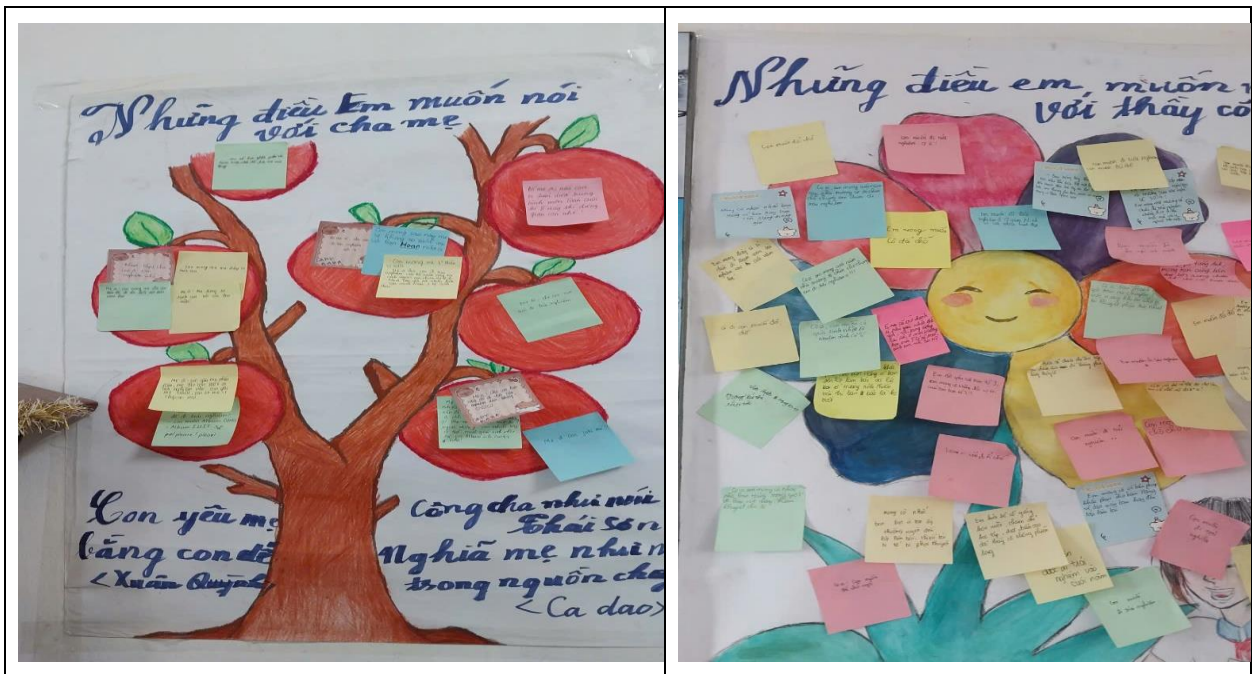
Một số hình ảnh minh họa cho các giải pháp

1. Giải pháp 2: Thiết lập kênh giao tiếp mở và linh hoạt

Hình ảnh hộp thư tâm sự của lớp 7A năm học 2025-2026:



Hình ảnh những lá thư nhỏ gửi điều em muốn nói:



Hình ảnh những lá thư nhỏ gửi điều em muốn nói với bạn bè:



Giải pháp 3: Tăng cường hoạt động trải nghiệm, gắn kết tập thể

Hình ảnh học sinh lớp 7A tham gia Team Building hè 2025:



Hình ảnh nhà thơ Phạm Thượng Hiền người con quê hương xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình:



Hình ảnh học sinh tham dự chương trình tư vấn tâm lý học đường, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe vị thành niên trường THCS Trục Đại:





Hình ảnh học sinh tham gia hoạt động thể dục hàng ngày trong tuần:

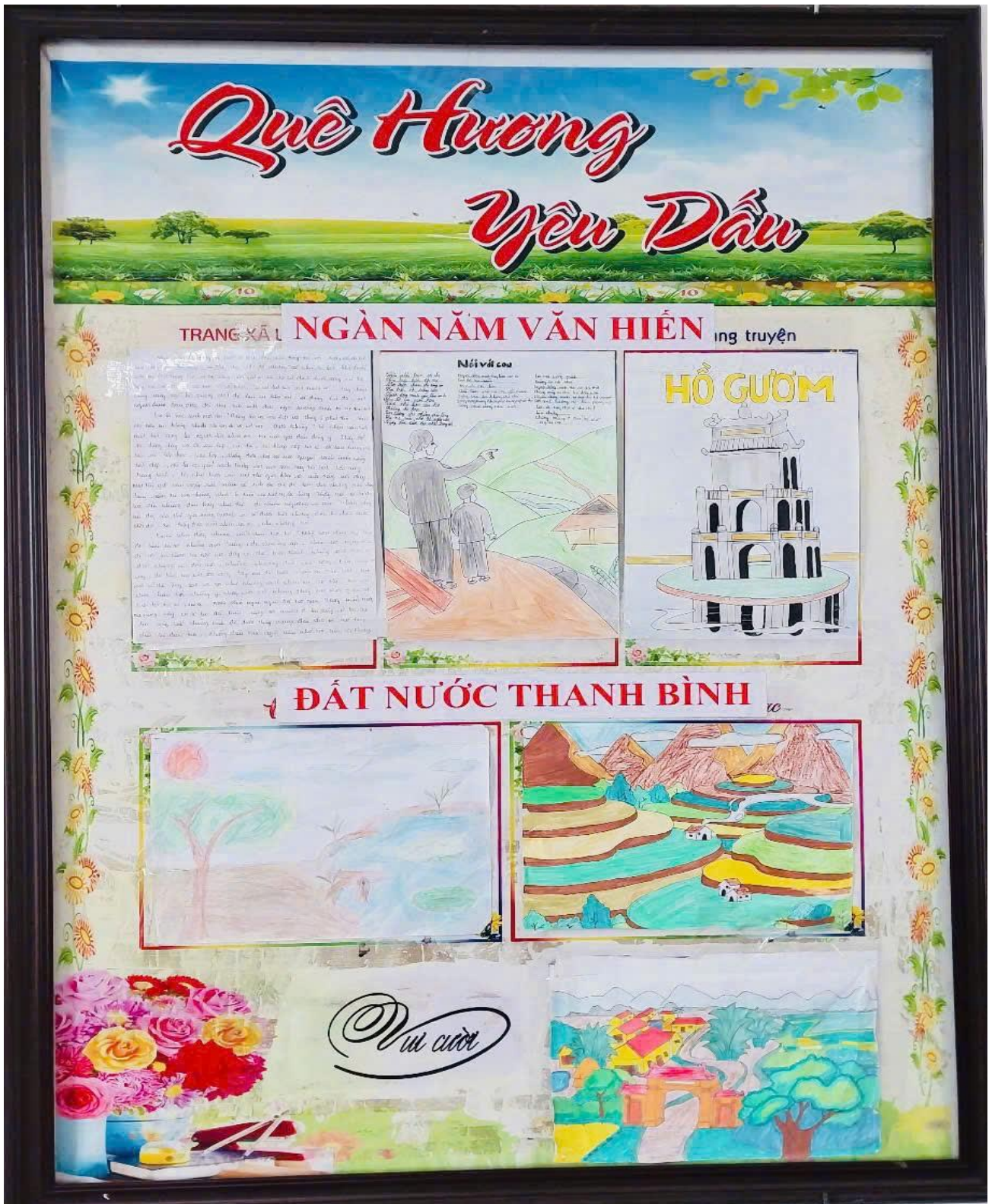


Hình ảnh sắp xếp bàn ghế lớp học linh hoạt trong các giờ học của lớp 7A, 7B trường THCS Trực Đại, Minh Thái, Ninh Bình.





Trang trí lớp học bằng sản phẩm báo tường của học sinh lớp 7A trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình.



Trang trí lớp học bằng sản phẩm báo tường của học sinh lớp 7B trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình.

Hình ảnh tủ sách lớp 7A trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình:



Hình ảnh tủ sách lớp 7B trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình:



Hình ảnh học sinh lớp 7A trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình trang trí không gian lớp học trong dịp Tết nguyên đán Bình Ngô, năm 2026:



Hình ảnh cô giáo chủ nhiệm và học sinh lớp 7A trường THCS Trục Đại, cùng nhau trang trí không gian lớp học trong dịp Tết nguyên đán Bình Ngo, năm 2026:





*Hình ảnh trang trí bằng chuẩn bị cho buổi Tổng kết lớp
Lớp 7A trường THCS Trục Đại, Minh Thái, Ninh Bình.*



*Hình ảnh giáo viên chủ nhiệm và học sinh
lớp 7A, 7B trong buổi tổng kết năm học 2024-2025:*



Giải pháp 4: Kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu

Hình ảnh thể hiện tình cảm của học sinh với giáo viên chủ nhiệm lớp qua các năm học:



Hình ảnh thể hiện tình cảm của học sinh với giáo viên chủ nhiệm lớp:



